TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 129/2025/HNGĐ-ST
Ngày 28/3/2025
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Q;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Chu Trần V và bà Bùi Thị Q.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thu H – Thư ký Tòa án nhân dân quận B, thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Phong Thị L - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân quận B, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân, gia đình thụ lý số: 77/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2025 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 11/3/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993;

Nơi đăng ký thường trú: Thôn B, xã T, thành phố H1, tỉnh H1.

Nơi cư trú: Số 9, ngõ 14 H, phường T1, quận B1, thành phố H.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đăng T, sinh năm 1988.

Nơi đăng ký thường trú và cư trú: Số nhà 38, ngõ 160, tổ dân phố Th 1, phường T2, quận B, thành phố H.

(Anh T và chị H đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Đăng T đăng ký kết hôn ngày 25/01/2011 tại Ủy ban nhân dân xã T2 (nay là phường T2, quận B, thành phố H)

trên cơ sở tự nguyện. Thời gian đầu kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc, đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân nhau từ đó đến nay, không quan tâm đến nhau. Do hai bên thường xuyên bất đồng quan điểm sống, trong sinh hoạt dẫn đến cãi vã, không còn tin tưởng lẫn nhau, cuộc sống không hòa hợp và không thể đoàn tụ. Nay tình cảm vợ chồng không còn, nên chị đề nghị Tòa án nhân dân quận B, thành phố H giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Đăng T.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung, gồm các cháu: Nguyễn Đăng Thanh P, sinh ngày 01/12/2010 và cháu Nguyễn Đăng Ph, sinh ngày 02/4/2015. Các cháu đều đang ở cùng anh T. Khi ly hôn chị đề nghị Tòa án giao cả hai cháu cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết gì khác.

Tại bản tự khai, anh Nguyễn Đăng T trình bày: Về quan hệ hôn nhân như ý kiến trình bày của chị H về thời gian, điều kiện kết hôn và mâu thuẫn vợ chồng. Nay anh không còn tình cảm với chị H, chị H khởi kiện anh đồng ý ly hôn với chị H. Về con chung: Anh và chị H có 02 con chung, gồm các cháu: Nguyễn Đăng Thanh P, sinh ngày 01/12/2010 và cháu Nguyễn Đăng Ph, sinh ngày 02/4/2015. Các cháu đều đang ở cùng anh. Khi ly hôn anh đề nghị Tòa án giao cả hai cháu cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do công việc bận nên anh không đến Tòa án tham gia tố tụng.

Tại phiên toà: Chị H và anh T đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng, đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự. Đối với người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị H, cho chị H được ly hôn anh T; về con chung: Giao cháu P và cháu Ph cho anh T nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét; chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đăng T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T2, cấp Giấy chứng nhận kết hôn số: 12 ngày 25/01/2011 là hôn nhân hợp pháp. Ngày 27/02/2025 chị H khởi kiện ly hôn anh T, anh T có nơi cư trú tại phường T2, quận B, thành phố H nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận B, thành phố H theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, không còn tin tưởng lẫn nhau, cuộc sống không hòa hợp và không thể đoàn tụ dẫn đến phải sống ly thân nhau. Như vậy có đủ căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh T.

[3] Về con chung: anh T và chị H có 02 con chung, gồm các cháu: Nguyễn Đăng Thanh P, sinh ngày 01/12/2010 và cháu Nguyễn Đăng Ph, sinh ngày 02/4/2015. Khi ly hôn anh đề nghị Tòa án giao cả hai cháu cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy sự thỏa thuận của anh chị phù hợp quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần giao cháu P và cháu Ph cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của chị H đến khi anh T có yêu cầu hoặc đến khi có thay đổi khác.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các bên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm; các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 147; Điều 227; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Nguyễn Đăng T. Chị Nguyễn Thị H ly hôn với anh Nguyễn Đăng T.

2. Về con chung: anh T và chị H có 02 con chung, gồm các cháu: Nguyễn Đăng Thanh P, sinh ngày 01/12/2010 và Nguyễn Đăng Ph, sinh ngày 02/4/2015. Giao cháu P và cháu Ph cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của chị H đến khi anh T có yêu cầu hoặc đến khi có thay đổi khác. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4 Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại biên lai ký hiệu: BTLU/23 số 0075632 ngày 27/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận B, nay được chuyển thành án phí. Xác nhận chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đăng T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :
- TAND thành phố H;
- VKSND quận B
- VKSND TP.H;
- Cơ quan THA Dân sự quận B;
- UBND nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Văn Q